

Bản án số: 12/2021/HS-ST  
Ngày: 13/4/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Trọng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đức Nghiêm và Ông Đoàn Xuân Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 23/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 31/3/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thái Ngọc T**; sinh ngày: 01/7/1966, tại xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nơi cư trú: Thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp, chức vụ: Phó trạm trưởng Trạm y tế xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; (Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái X(đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); có vợ Đỗ Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 01/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Trọng Q**; sinh ngày: 14/8/1976, tại xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nơi cư trú: Thôn TĐL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch HĐND, Phó Bí thư Đảng bộ xã LTT đã bị đình chỉ chức vụ; (là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng), trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Võ Thị H; có vợ Dương Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 01/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Hồng L**; sinh ngày: 20/5/1970, tại xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nơi cư trú: Thôn ĐHQ, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường THCS TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (là Đảng viên Đảng

Cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng), trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Võ Thị Hồng T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 01/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phan Đình S**; sinh ngày: 20/7/1967, tại xã AD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nơi cư trú: Thôn TN, xã AD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Hưu trí; (là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); có vợ Đào Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 01/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đình Thị S; sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn TDL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Thái Tùng L; sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 23/01/2021, Thái Ngọc T gọi điện mời Đình Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S đến nhà mình tại thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh chơi, uống nước. Sau đó, Đình Trọng Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu xanh đen, biển kiểm soát 38D1-091.94, Nguyễn Hồng L điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-086.16 và Phan Đình S điều khiển xe xe mô tô, nhãn hiệu Honda Future, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38H9-0386 đi đến nhà Thái Ngọc T chơi. Trong lúc ngồi uống nước, Thái Ngọc T nói: *Ta làm tý cho vui* (Ý là rủ mọi người đánh bài ăn tiền) thì Đình Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S đồng ý. Tất cả cùng ngồi vào chiếc chiếu nhựa ở phòng khách, Thái Ngọc T lấy 01 bộ bài Tú-lơ-khơ có sẵn trong nhà ra để đánh bạc. Lúc này, cả bốn người cùng thống nhất hình thức chơi bài “Phỏm”. Ván bài sẽ kết thúc khi có một người chơi “Ù”, thì mỗi người chơi phải trả cho người “Ù” số tiền 250.000 đồng, hoặc sau bốn lượt đánh, nếu không có ai “Ù” thì người chơi phải hạ bài xuống để tính điểm thắng thua. Số điểm của người nào ít nhất là thắng ván bài đó, được nhận của người về thứ 2 số tiền 50.000 đồng, người về thứ 3 số tiền 100.000 đồng, người về thứ 4 số tiền 150.000 đồng và được chia ván bài tiếp theo. Nếu hai người chơi bằng điểm nhau thì người nào hạ “Phỏm” trước sẽ thắng. Nếu người chơi không có “Phỏm” thì bị “Cháy” và phải trả cho người thắng số tiền 200.000 đồng. Quá trình đánh theo vòng, người nào bị ăn quân bài để tạo thành Phỏm, thì phải trả số tiền 50.000 đồng cho mỗi quân bài; bị ăn quân bài chót (quân bài cuối cùng để kết thúc ván bài) phải trả số tiền 100.000 đồng; bị ăn cả ba quân bài thì bị phạt “Đền làng” và phải trả số tiền 750.000 đồng cho người ăn. Trước khi đánh, Thái Ngọc T có

12.000.000 đồng, Nguyễn Hồng L có 5.000.000 đồng, Đinh Trọng Q có 5.000.000 đồng và Phan Đình S có 4.000.000 đồng, đều sử dụng đánh bạc. Cả bốn người đánh bài đến khoảng 12 giờ cùng ngày, thì bị Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang.

\* *Tang vật thu giữ*: Số tiền 26.000.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa, 05 chiếc điện thoại di động và 03 chiếc xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra, đã xác định được 05 chiếc điện thoại và 03 chiếc xe mô tô đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo và chủ sở hữu. Các vật chứng khác chưa được xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-ĐT ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:**

Xử phạt bị cáo Thái Ngọc T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- **Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:**

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L mỗi người mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng.

- **Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự:**

Xử phạt bị cáo Phan Đình S số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- **Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bổ sung** Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L mỗi người số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- **Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:**

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc là 26.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh vàng trắng.

05 chiếc điện thoại di động và 03 chiếc xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- *Về án phí*: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai báo thành khẩn, khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và **người làm chứng** nhưng không gây cản trở cho việc xét xử nên Tòa án quyết định xét xử vụ án.

*[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 12 giờ ngày 23/01/2021, tại thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S đang thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 26.000.000 đồng, thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S đã phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật.

*[3] Xét vai trò; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nhân thân các bị cáo:*

Trong vụ án này, Thái Ngọc T là người khởi xướng, rủ rê mọi người đánh bạc và sử dụng số tiền đánh bạc là 12.000.000 đồng nên giữ vai trò chính; bị cáo Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S, mặc dù bị người khác rủ rê nhưng đã tích cực tham gia vào việc đánh bạc, trong đó Đinh Trọng Q và Nguyễn Hồng L mỗi bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng còn Phan Đình S sử dụng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng nên đồng phạm với vai trò người thực hành.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn; cùng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Thái Ngọc T có bố đẻ là ông Thái X được tặng thưởng Huân chương

kháng chiến hạng Ba và Huy chương kháng chiến hạng Nhì, có mẹ đẻ là bà Lê Thị T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Nguyễn Hồng L có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu D được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và mẹ đẻ là bà Võ Thị Hồng T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo Đinh Trọng Q có bố đẻ là ông Đinh Văn T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng, bằng khen trong kháng chiến chống Mỹ; bị cáo Phan Đình S có bố đẻ là ông Phan T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên đều thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng. Vì vậy, các bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Thái Ngọc T và Phan Đình S đều là người có thành tích xuất sắc trong công tác (bị cáo T được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2011; bị cáo Phan Đình S được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào làm giao thông nông thôn các năm 2006, 2007) nên cùng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm v Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một tệ nạn không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn là một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, để lại hậu quả nặng nề cho bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo đều là người cán bộ, đảng viên hơn ai hết phải gương mẫu chấp hành pháp luật để mọi người noi theo nhưng các bị cáo đã làm ngược lại, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ các bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật và trật tự công cộng. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết khác, xét cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo nhằm đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Đình S như đề nghị của Viện kiểm sát và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp, đủ cơ sở cải tạo các bị cáo tiến bộ và phòng ngừa tội phạm.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L nhằm nâng cao hiệu quả răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[6] *Về biện pháp tư pháp:* Số tiền 26.000.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. 05 chiếc điện thoại di động và 03 chiếc xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

*[7] Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1, 3 Điều 321, Điểm i, s, v Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35, Điều 65, Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án:

**1.** Tuyên bố các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Thái Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/4/2021.

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng Q và Nguyễn Hồng L mỗi người 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/4/2021.

Xử phạt bị cáo Phan Đình S 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L cho UBND xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Phạt bổ sung các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L mỗi người số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

**3.** Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói màu xanh vàng trắng.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

**4.** Buộc các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L và Phan Đình S mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Các bị cáo Thái Ngọc T, Đinh Trọng Q, Nguyễn Hồng L, Phan Đình S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/4/2021. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Thị S** có quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Các bị cáo;
- Bộ phận THA hình sự;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Cơ quan UBKT- TT Huyện;
- Cơ quan TC-NV Huyện;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Huy Trọng**